

Số: **32/2022/QĐST-DS**

Thành phố Bến Tre, ngày 02 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 222/2021/TLST- DS ngày 29/12/2021 về việc: "*Tranh chấp quyền sử dụng đất*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh **Đỗ Quang H**; sinh năm 1982

Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh BT

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

chị **Phan Thị Ngọc T**, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp P, xã K, huyện M, tỉnh BT

* *Bị đơn:* Bà **Huỳnh Thị Hồng Ng**, sinh năm 1964

Nơi cư trú: ấp B, xã P, thành phố BT, tỉnh BT

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.*

- Ông **Bùi Sĩ H1**, sinh năm 1963

Nơi cư trú: ấp B, xã P, thành phố BT, tỉnh BT

- Ông **Phạm Từ N**, sinh năm 1961

Nơi cư trú: ấp B, xã P, thành phố BT, tỉnh BT

Ông N ủy quyền cho anh **Đỗ Quang H**; sinh năm 1982; Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh BT tham gia tố tụng và quyết định mọi vấn đề có liên quan.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Sĩ H1 và bà Huỳnh Thị Hồng Ng được trọn quyền sử dụng phần đất có diện tích khoảng 70,8m² (thửa 992A) loại đất cây lâu năm tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại xã Bình Phú thành phố Bến Tre. (Có họa đồ thửa đất kèm theo)

Kiến nghị cơ quan chức năng xem xét điều chỉnh quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên cho Ông Bùi Sĩ H1 và bà Huỳnh Thị Hồng Ng.

Ông H1 bà Ng có quyền liên hệ cơ quan chức năng để tiến hành thủ tục điều chỉnh quyền sử dụng đất.

Ông H1 bà Ng phải trả cho anh Đỗ Quang H và ông Phạm Từ N số tiền 560.000.000đồng (Năm trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi thành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá là 6.772.000 đồng mỗi bên chịu phân nửa. Ông H đã thanh toán nên ông H1 bà Ng phải trả cho anh H số tiền là 3.386.000đồng.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 13.200.000 đồng, mỗi bên chịu phân nửa tức ông H1 bà Ng phải chịu là 6.600.000 đồng. Anh H phải chịu là 6.600.000 đồng nhưng được khấu trừ đi 800.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số 0002715 ngày 23/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Như vậy anh H còn phải nộp tiếp số tiền là 5.800.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre.
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- Các đương sự.
- TAND tỉnh
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong

Hội 14 giờ 10 phút, ngày 20 tháng 7 năm 2022
Tại trụ sở Toà án nhân dân: thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 42/2022/TLST- DS ngày 28/02/2022.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Duy Phong
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Mai Chiến Trục

II. Những người tham gia phiên họp:

* Nguyên đơn: Bà **Lê Hồng Thắm**; sinh năm 1981

Nơi cư trú: 72 D1 khu phố 4, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Bà Thắm ủy quyền cho ông **Nguyễn Tiến Dũng**, sinh năm 1962; Nơi cư trú 16B1 khu phố 4, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre tham gia tố tụng và quyết định mọi vấn đề có liên quan. (có mặt)

* Bị đơn: Bà **Phạm Thị Ngôi**, sinh năm 1960 (có mặt)

Ông **Nguyễn Khánh Hoan**, sinh năm 1962 (có mặt)

Cùng cư trú: 72 D1 khu phố 4, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Anh **Hoan** ủy quyền cho chị **Ngôi** tham gia tố tụng và quyết định mọi vấn đề có liên quan.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

**Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ**

*** Đại diện nguyên đơn anh Dũng trình bày:**

Căn cứ vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất đã cấp cho bà Lê Hồng Thắm đối với thửa đất số 8, 22 tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại phường 7 thành phố Bến Tre. Căn cứ vào biên bản hòa giải tại phường 7 hiện nay bà Phạm Thị Ngôi có xây dựng hàng rào lấn sang thửa 8, diện tích khoảng 1,8m² (thửa 8b); thửa 22 lấn sang khoảng 0,8m² (thửa 22b). Nay bà Thắm yêu cầu bên bà Ngôi trả lại phần đất đã lấn tổng cộng là 2,6m² theo kết quả đo đạc. Tôi thống nhất giá đất mà hội đồng định giá đã định (Đất ở 20.000.000 đồng/m²; đất cây lâu năm 10.000.000 đồng /m²). Tôi yêu cầu được nhận bằng tiền.

*** Bị đơn bà Ngôi, ông Hoan trình bày:**

Tôi chấp nhận kết quả đo đạc cũng như kết quả định giá mà Hội đồng định giá đã định. Tôi chấp nhận trả lại phần đất đã lấn theo kết quả đo đạc... nhưng do phần

đất này đã xây dựng từ lâu nên tôi đồng ý trả bằng giá trị theo hội đồng định giá đã định.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

Ông Nguyễn Khánh Hoan và bà Phạm Thị Ngôi được trọn quyền sử dụng phần đất có diện tích khoảng $1,8m^2$ (thửa 8b) loại đất ở đô thị; và phần đất có diện tích $0,8m^2$ (thửa 22b) loại đất cây lâu năm thuộc các thửa 8; 22 cùng tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại phường 7 thành phố Bến Tre.

Kiến nghị cơ quan chức năng xem xét điều chỉnh quyền sử dụng đất đối với các thửa đất trên cho ông Nguyễn Khánh Hoan và bà Phạm Thị Ngôi.

Ông Hoan bà Ngôi có quyền liên hệ cơ quan chức năng để tiến hành thủ tục điều chỉnh quyền sử dụng đất.

Ông Hoan bà Ngôi phải trả cho bà Lê Hồng Thắm số tiền là 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng)

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá là 3.640.000 đồng bên ông Hoan và bà Ngôi chịu.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

Không

Biên bản được đọc lại có các đương sự có mặt cùng nghe, thống nhất nội dung và đồng ý ký tên.

Phiên họp kết thúc vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 20 tháng 7 năm 2022

CÁC ĐƯƠNG SỰ	THƯ KÝ TÒA ÁN	THẨM PHÁN
THAM GIA PHIÊN HỌP	GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Thành phố Bến Tre, ngày 20 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 20 tháng 7 năm 2022

Xét thấy các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 42/2022/TLST- DS ngày 28/02/2022.

Lập biên bản hoà giải thành do các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Khánh Hoan và bà Phạm Thị Ngôi được trọn quyền sử dụng phần đất có diện tích khoảng 1,8m² (thửa 8b) loại đất ở đô thị; và phần đất có diện tích 0,8m² (thửa 22b) loại đất cây lâu năm thuộc các thửa 8; 22 cùng tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại phường 7 thành phố Bến Tre.

Kiến nghị cơ quan chức năng xem xét điều chỉnh quyền sử dụng đất đối với các thửa đất trên cho ông Nguyễn Khánh Hoan và bà Phạm Thị Ngôi.

Ông Hoan bà Ngôi có quyền liên hệ cơ quan chức năng để tiến hành thủ tục điều chỉnh quyền sử dụng đất.

Ông Hoan bà Ngôi phải trả cho bà Lê Hồng Thắm số tiền là 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng)

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá là 3.640.000 đồng bên ông Hoan và bà Ngôi chịu.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi thành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: ông Nguyễn Khánh Hoan và bà Phạm Thị Ngôi được miễn. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho chị Lê Hồng Thắm số tiền là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005195 ngày 22/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.